

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2023/HS-ST
Ngày 28 tháng 11 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY, TỈNH VINH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Thanh Mai.

2/ Bà Bùi Thị Thu Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân thành phố VY xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 146/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023, đối với:

Bị cáo: Phạm Văn H, sinh năm 1989, tại Vĩnh Phúc; trú tại: Thôn BC, xã AT, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B và bà Phùng Thị L; vợ Lê Thị T và 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Quang Đ (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Dương Thị V, sinh năm 1941 – là vợ của bị hại.

- Ông Nguyễn Chiến T, sinh năm 1965; bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1970; ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973; bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978 là các con của bị hại.

Vợ, con của bị hại cùng có địa chỉ: Thôn Xóm M xã V, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973; địa chỉ: Xóm M, xã V, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn BC, xã AT, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 40 phút ngày 30/5/2023, Phạm Văn H có giấy phép lái xe điều khiển xe mô tô biển số xe 88L1- 209.88 đi với tốc độ khoảng 40-45 km/h trên đường vành đai 2, theo hướng từ khu đô thị VCI đến xã V, huyện TD, cách ngã tư giao cắt giữa đường Vành đai 2 và đường liên thôn từ tổ dân phố G đi Bệnh viện Tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc, thuộc phường ĐT, thành phố VY. Khi đi cách ngã tư khoảng 4m, H quan sát thấy trên đường liên thôn hướng đi từ tổ dân phố G, phường ĐT, phía bên trái theo chiều đi của H có ông Nguyễn Quang Đ điều khiển xe mô tô biển số xe 88H1-3271 đang đi vào ngã tư, khoảng cách giữa xe do H điều khiển và xe do ông Đ điều khiển khoảng 25m, ông Đ đang đi với tốc độ nhanh. Do khoảng cách gần và không làm chủ tốc độ nên H không kịp phanh giảm tốc độ để dừng xe lại nên bánh trước xe của H đâm vào vị trí bàn để chân và chân phanh bên phải xe do ông Đ điều khiển. Do va chạm mạnh H và ông Đ đều bị ngã ra đường, xe mô tô của H bị đổ nghiêng bên phải, đầu xe của H chệch chéo về hướng đi xã V, huyện TD và đè lên chân trái của H, còn ông Đ lúc này nằm im, không cử động, xe mô tô của ông Đ đổ nghiêng bên trái, đầu xe hướng về phía Bệnh viện tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc, đuôi xe hướng về phía đi làng G, phường ĐT, xe của ông Đ bị chảy dầu ra đường, còn xe của H nằm đổ sát vỉa hè, cách xe của ông Đ khoảng 2m về hướng đi huyện TD. Hậu quả: ông Đ được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc và Bệnh viện Việt Đức đến ngày 07/6/2023 thì ông Đ tử vong. Về tài sản: 02 chiếc xe mô tô bị hư hỏng.

Tại cơ quan điều tra, H khai nhận hành vi như trên, do không làm chủ tốc độ khi đến ngã tư nên đâm vào vị trí bàn để chân và chân phanh bên phải của xe ông Đ dẫn đến việc ông Đ tử vong. Vận tốc di chuyển lúc đó khoảng 40-45km/h; mật độ tham gia giao thông lúc đó đường vắng; kiểm tra nồng độ cồn của H thời điểm ngày 30/5/2023 là không có nồng độ cồn.

*** Khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn là đường vành đai 2, đường 02 chiều có vạch sơn đôi màu vàng, phân chia 02 chiều đường gồm 01 chiều đường đi vòng xuyên khu đô thị VCI thuộc địa phận phường ĐT, thành phố VY và 01 chiều đường đi xã V, huyện TD. Toàn bộ lòng đường có chiều rộng 14m, chiều đường từ vòng xuyên VCI đi xã V, huyện TD rộng 6,8m có vạch sơn nét đứt màu trắng, phân chia 02 làn đường, làn đường từ vạch sơn nét đứt đến mép phải đường có chiều rộng 3,6m. Vị trí tai nạn là ngã tư giao cắt giữa đường vành đai 2 và 02 đường dân sinh liên thôn, mặt đường trải nhựa, 01 hướng đường đi vào TDP G, phường ĐT, thành phố VY có lối mở 20,8m, lòng đường rộng 5,5m, trên đoạn

đường này có 01 gờ giảm tốc cách lối mở ra đường vành đai 2 là 21,9m. Lối mở còn lại rộng 17,5m đi vào Bệnh viện Tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc. Mặt đường vành đai 2 được trải nhựa áp phan, mặt đường bằng phẳng, khô ráo không bị che khuất tầm nhìn. Trên chiều đường từ khu đô thị VCI đi xã V có 01 biển chỉ dẫn giao thông nằm trên nền đất sát mép phải đường (biển chỉ dẫn giao nhau với đường không ưu tiên). Trên mặt đường của chiều đường này có các gờ giảm tốc chia thành 03 đoạn, khoảng cách từ biển chỉ dẫn giao cắt với đường không ưu tiên đến gờ giảm tốc thứ nhất là 27,2m, từ gờ giảm tốc thứ nhất đến gờ giảm tốc thứ 2 có khoảng cách 23,3m, từ gờ giảm tốc thứ 2 đến gờ giảm tốc thứ 3 có khoảng cách 20,5m, từ gờ giảm tốc thứ 3 đến vạch sơn màu trắng nằm ngang đường sát vạch sơn dành cho người đi bộ khoảng cách 20,68m, tại vị trí vạch sơn trắng ngang đường trên nền đất mép phải đường có biển báo dành cho người đi bộ.

Hiện trường cụ thể: Quy ước khám nghiệm lấy mép phải đường vành đai 2 hướng đi xã V, huyện TD làm mép chuẩn và cột điện số 5.4 x G 2 làm mốc chuẩn. Trên mặt đường có dấu vết sau:

1. Đám vết cà kích thước (2,8x0,1)m.
2. Đám vết cà kích thước (4,65x0,35)m.
3. Đám tạp chất màu đen kích thước (4,6x1,35)m.

Trên mặt đường vành đai 2 trong khu vực ngã tư tương ứng trên chiều đường từ khu đô thị VCI đi xã V phát hiện 01 đám vết cà kích thước (2,8x0,1)m, có chiều hướng từ khu đô thị VCI đi xã V chệch chéo vào mép phải đường. Đầu vết cà cách mép đường chuẩn là 3,5m, cách cột điện (mốc chuẩn) 4,1m theo chiều dọc đường, cuối vết cà cách mép đường chuẩn 2,35m, đánh dấu vị trí (1). Cách đầu vết (1) 0,5m về hướng đi V, phát hiện đám vết cà (2) kích thước (4,65x0,35)m chiều hướng từ khu đô thị VCI đi xã V, đầu vết cà cách mép đường chuẩn 4,2m, cuối vết cà trùng với đám tạp chất số (3) cách mép đường chuẩn là 4,2m. Cuối vết cà số (2) phát hiện đám tạp chất màu đen ký hiệu (3) có kích thước (4,6x1,35)m, tâm đám (3) cách mép đường chuẩn 4,05m.

* Khám nghiệm phương tiện:

- Đối với xe mô tô Honda Air blade biển số xe 88L1-209.88 màu sơn vàng đen: Phần đầu yếm xe phía trước bên phải phát hiện vết nứt vỡ nhựa, phần tiếp nối với mặt nạ của xe bị bung bật khỏi khớp nối, ốc hãm, kích thước (63x7)cm, tại vị trí mặt yếm bên trái phát hiện đám vết cà xước nhựa kích thước (43x17)cm không rõ chiều hướng. Phần lòng yếm bên trong bên trái cánh yếm bị vỡ phần nhựa để lộ khoảng trống kích thước (35x08)cm, tại vị trí đuôi cánh yếm bên trái nối với vị trí đầu bàn để chân người ngồi lái bên trái bị bung bật khỏi ốc hãm. Phần nhựa bọc bên ngoài ống xả phát hiện 02 vết vỡ xung quanh ốc hãm kích thước từng vết là (6x0,5)cm và (5x0,5)cm. Tại mặt ngoài gương chiếu hậu bên trái phát hiện vết cà xước nhựa kích thước (6x2)cm không rõ

chiều hướng. Hệ thống phanh trước sau hoạt động bình thường, không có chia khóa nên không kiểm tra được hệ thống đèn, xi nhan.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel 100 biển số xe 88H1-3271 màu xám: Tại vị trí cánh yếm bên phải phát hiện 02 vết vỡ nhựa kích thước lần lượt là (4x0,5)cm và (7x0,5)cm, gương chiếu hậu bên phải không có. Tại vị trí đầu bàn để chân người ngồi sau bên phải phát hiện vết cào sát kim loại kích thước (4x1)cm không rõ chiều hướng. Tại đầu mép ống xả mặt ngoài phát hiện vết cào xước kim loại kích thước (2x3)cm. Tại vị trí tay nắm phía sau bên phải phát hiện vết cào xước kim loại kích thước (3x0,5)cm không rõ chiều hướng. Tại vị trí sườn xe bên phải phía trên bàn để chân người lái phát hiện đám vết màu đen dạng cao su kích thước (10x10)cm không rõ chiều hướng. Hệ thống phanh hoạt động bình thường.

* Kết quả xác minh tình trạng ban đầu của ông Đ khi nhập viện: Bệnh nhân nhập viện hồi 08 giờ 23 phút ngày 30/5/2023, tình trạng hôn mê G10đ, da niêm mạc hồng, sung nề bầm tím 1/3 trên xương cẳng chân phải, xây xát da vùng mặt phải, đỉnh chẩm phải, ô mô cái bàn tay trái, cổ vững nghi ngờ, đồng tử hai bên 2mm, PXAS (+).

* Kết quả khám nghiệm tử thi:

Toàn thân phù, tóc cắt tọc màu trắng bạc, hai mắt khép, hai nhãn cầu không đập võ, đồng tử hai bên giãn tối đa, kết giác mạc hai bên sung huyết, hai lỗ tai, 2 lỗ mũi sạch, miệng khép. Kiểm tra cung răng xương hàm không đập gãy, góc trán phải có đám xây xát da đóng vảy tuyết kích thước (4 x 1,5) cm, sau tai trái xuống cằm trái có đám bầm tím trên diện (12x6) cm, vùng giữa chẩm sau có vết xây xát da đã đóng vảy tuyết kích thước (3 x 2) cm, ngực bụng chướng căng, bầm tím cổ tay trái trên diện (9 x 2) cm, bầm tím 1/3 giữa cẳng chân trái trên diện (12x5) cm, bầm tím 1/3 trên mặt ngoài cẳng chân phải trên diện (9x10) cm, xây xát da mông trái trên diện (8,5 x 6) cm. Kiểm tra sờ nắn bên ngoài thấy gãy kín 1/3 trên hai xương cẳng chân phải. Hậu môn sạch, bộ phận sinh dục ngoài bình thường, hai tinh hoàn không tổn thương.

Tiến hành mở da cơ tại vị trí xây xát vùng chẩm sau thấy tổ chức cân cơ dưới da bầm dập tụ máu, có nhiều dịch máu thoát ra ngoài, xương hộp sọ vùng chẩm vỡ lún hình vòng cung trên diện (3 x 4) cm, máu và dịch não tủy vẫn chảy ra ngoài qua miệng vỡ lún xương này.

* Bệnh án số 23036704 ngày 30/5/2023 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc thể hiện: Hình ảnh máu tụ dưới màng cứng bán cầu đại não phải, thùy trán trái và dọc liềm đại não trước. Xuất huyết dưới nhện rải rác bán cầu đại não hai bên. Vỡ xương đỉnh phải. Chụp Xquang xương cẳng chân thẳng nghiêng: Gãy đầu trên 02 xương cẳng chân phải.

* Bệnh án số 2300558379 ngày 07/6/2023 tại Bệnh viện Việt Đức thể hiện: Tụ máu dưới màng cứng vùng trán hai bên, đỉnh hai bên, thái dương hai bên, dọc liềm đại não và lều tiểu não. Tụ máu nhu mô não vùng trán hai bên thái

dương, có phù não xung quanh. Xuất huyết khoang dưới nhện quanh các rãnh cuộn não hai bên bán cầu, trong bể đáy nền sọ. Võ trăn xoang sàng hai bên và thân xương bướm gây tụ máu trong xoang, tụ máu trong xoang hàm hai bên. Võ xương thái dương đỉnh chằm phải, thái dương chằm trái lan vào xương đá gây tụ máu trong thông bào chũm. Sưng nề đỉnh chằm phải.

Ngày 07/6/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố VY ra quyết định trưng cầu giám định pháp y về nguyên nhân chết của ông Nguyễn Quang Đ.

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 77 ngày 20/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Nhiều vết xây xát da, bầm tím, ít khối sưng nề. Bụng chướng căng, gây kín 1/3 trên hai xương cẳng chân phải. Chấn thương sọ não, vỡ lún xương hộp sọ vùng chằm sau. Kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng sau điều trị không hồi phục.*

* Kết quả xem xét dấu vết trên thân thể của Huân: Tại vị trí mặt trước cẳng chân trái phát hiện hai vết xây xát da kích thước lần lượt là (2x1,5) cm và (2x1) cm đã khô miệng; tại vị trí mặt trước cẳng chân phải phát hiện một vết xây xát da kích thước (2x2) cm đã khô miệng. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của Phạm Văn H, H có đơn từ chối giám định thương tích. Ngoài ra, cơ quan điều tra còn tiến hành giám định chất ma túy đối với H nhưng không phát hiện thấy chất ma túy.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra và định giá tài sản thiệt hại; xác định 02 chiếc xe mô tô đều không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel, biển số xe 88H1-3271 là tài sản của bị hại đã trả lại cho ông Nguyễn Văn Đ là đại diện cho gia đình nhận lại xe và không có yêu cầu đề nghị gì. Còn xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển số xe 88L1-209.88 là tài sản hợp pháp của anh Phạm Văn T cho em trai là Phạm Văn H mượn. Anh T đã nhận lại xe và không có yêu cầu đề nghị gì.

* Về bồi thường dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, H đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả về vật chất và tinh thần cho gia đình bị hại số tiền 130.000.000 đồng gồm: Chi phí viện phí là 20.000.000 đồng, mai táng phí 50.000.000 đồng, chi phí bồi thường tổn thất tinh thần: 80.000.000 đồng. Đại diện gia đình ông Đ đã nhận tiền bồi thường, không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì khác và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, giảm hình phạt cho H.

Tại Cáo trạng số: 155/CT-VKSND -TPVY ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY đã truy tố Phạm Văn H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo H phạm tội: “Vi phạm quy

định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1,2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bồi thường dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề nghị xem xét. Về vật chứng: 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Phạm Văn H cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với cáo trạng và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY. Bị cáo thấy mình có tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi phạm tội của bị cáo là do lỗi vô ý, bị cáo đã khắc phục hậu quả mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, qua xét hỏi bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, xét lời khai của bị cáo thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, sơ đồ hiện trường, bản kết luận giám định pháp y, kết luận định giá, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu khác thu thập trong hồ sơ, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 07 giờ 40 phút ngày 30/5/2023, Phạm Văn H có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô biển số xe: 88L1- 209.88 tham gia giao thông đường bộ, khi đi trên đường vành đai 2, cách ngã tư giao cắt giữa đường vành đai 2 và đường liên thôn khoảng 4m, H quan sát thấy ông Nguyễn Quang Đ điều khiển xe mô tô biển số xe 88H1-3271 đang đi vào ngã tư, khoảng cách giữa 02 xe khoảng 25m và ông Đ đi với tốc độ nhanh. Do khoảng cách gần và không làm chủ tốc độ nên H không kịp dừng xe lại mà bánh trước xe của H đã đâm vào vị trí bàn để chân và chân phanh bên phải của xe ông Đ làm H và ông Đ cùng phương tiện đều bị ngã ra đường. Hậu quả, ông Đ bị thương tích nặng sau đó đã tử vong, xe mô tô do ông Đ điều khiển bị hư hỏng, thiệt hại 100.000 đồng.

Hành vi của bị cáo H điều khiển xe mô tô khi đi đến ngã tư nơi đường giao nhau nhưng không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 4; khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 11; khoản 1 Điều 12, Điều 24 của Luật giao thông đường bộ, khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT - BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải gây ra tai nạn giao thông làm ông Đắc tử vong đã phạm vào tội Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm qui định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết 01 người...”.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, là nguyên nhân dẫn đến thiệt hại về tính mạng và tài sản của người bị hại. Bị cáo điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ nhưng không làm chủ được phương tiện, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ nên đã để tai nạn xảy ra mà nguyên nhân chủ yếu do ý thức chấp hành luật giao thông của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới có tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại và những người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; tội phạm bị cáo thực hiện do lỗi vô ý, gia đình bị cáo có bố vợ đã có thời gian tham gia quân đội là gia đình có công với cách mạng nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong vụ án tai nạn giao thông này, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ và lần đầu phạm tội, trước khi phạm tội có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Người bị hại cũng có lỗi một phần khi tham gia giao thông đường bộ tại nơi đường giao nhau, có biển cảnh báo nguy hiểm, không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên đã vi phạm vào khoản 1, Điều 24 Luật giao thông đường bộ, khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 gây tai nạn, thiệt hại tài sản của H trị giá 600.000 đồng. Hậu quả của vụ án do lỗi hỗn hợp, bị cáo cũng có nhiều tình tiết giảm nhẹ là những căn

cứ để Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo, tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự quản lý của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ để răn đe, giáo dục như đề nghị của kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả về vật chất và tinh thần cho gia đình ông Nguyễn Quang Đ với số tiền 130.000.000 đồng gồm chi phí viện phí là 20.000.000 đồng, mai táng phí 50.000.000 đồng, bồi thường tổn thất tinh thần: 80.000.000 đồng. Đại diện gia đình ông Đ đã nhận tiền bồi thường, không có bất kỳ yêu cầu đề nghị bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 giấy phép lái xe số AQ607727 hạng A1 mang tên Phạm Văn H cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn Huấn cho Ủy ban nhân dân xã AT, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Phạm Văn H 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số AQ607727 ngày 23/11/2010 mang tên Phạm Văn H nhưng cần tạm giữ đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Vĩnh Yên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và

lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố VY;
- Công an thành phố VY;
- Chi cục thi hành án VY;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã AT, huyện VT; - Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoài